

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 26-7-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đăng Đông và ông Nguyễn Đức Đông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Ph Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1995, tại xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Á và bà Nguyễn Thị Th; có 01 con (có vợ nhưng đã ly hôn vào năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn T1, sinh năm 1995, tại xã L, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình N và bà Đào Thị Đ; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện B, tỉnh Hải Dương.

(Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Chị Phạm Thị Ph, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 20 đường X, phường X, quận B, thành phố Hà Nội.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 02/4/2021, Nguyễn Hữu T và Phạm Văn T1 đến quán Internet "Điểm truy cập Internet cộng đồng MT Game", có địa chỉ tại thôn Cây, xã Long Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, do anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1993, trú tại thôn C, xã L làm chủ để chơi điện tử. Tại đây, T nói với T1: "Tao với mày lấy ít Ram và Chip đem đi bán xem được bao nhiêu đi", ý T rủ T1 tháo trộm các linh kiện trong máy tính của anh T2 mang đi bán lấy tiền tiêu sài, T1 đồng ý. Khi thấy anh T2 không có mặt ở trong quán, T bảo T1 quan sát, cảnh giới còn T đi đến máy số 18 tháo 01 Chip Core i3-8100 và 02 thanh Ram loại 4Gb màu xanh, rồi tiếp tục đến máy số 20 tháo 01 thanh Ram loại 4Gb màu xanh. Sau khi chiếm đoạt được số Chip và Ram máy tính, T và T1 đi bộ đến Công ty máy tính FPT tại thôn Phủ, xã Thái Học, huyện Bình Giang, T1 đứng chờ ở ngoài, T vào gấp và bán cho chị Phạm Thị Ph, sinh năm 1984, là kế toán của công ty FPT được 2.020.000 đồng.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/4/2021, T và T1 tiếp tục đến quán điện tử của anh T2 để chơi Game, khi thấy anh T2 không có mặt ở quán, T bảo T1 quan sát cảnh giới, còn T đi đến máy số 17 tháo 01 Chip Core i3-8100 và 01 thanh Ram loại 8Gb màu xanh, đến máy số 19 tháo 01 Chip Core i3-8100 và 01 thanh Ram loại 4Gb, đến bàn chỗ anh T2 thường xuyên ngồi trông quán lấy 01 thanh Ram loại 4Gb trong ngăn bàn. Sau đó T và T1 đi bộ đến công ty FPT, T đứng ngoài, T1 vào bán cho chị Ph 02 chip và 3 thanh Ram 4Gb được 2.680.000 đồng. Còn lại 01 thanh Ram loại 8Gb, ngày 06/4/2021, T và T1 bắt xe khách đi lên Hà Nội chơi sau đó bán cho anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980, trú tại số 20, đường X, phường X, quận B, thành phố Hà Nội được 350.000 đồng. Khi mua bán T và T1 không nói cho chị Ph và anh Th biết nguồn gốc số tài sản trên.

Toàn bộ số tài sản chiếm đoạt được của anh T2, T và T1 bán được 5.050.000 đồng, T đưa cho T1 500.000 đồng, số còn lại cùng nhau tiêu sài cá nhân hết. Số tiền 500.000 đồng được T đưa cho, sau đó T1 cũng tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh T2 đã kiểm tra hệ thống Camera an ninh

thì phát hiện thấy T và T1 là người đã chiếm đoạt, anh T2 trình báo Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang. Cơ quan điều tra triệu tập, T và T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 05/5/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Bình Giang kết luận: 03 chiếc Chip Core i3-8100 trị giá 4.500.000 đồng (1.500.000 đồng/chiếc); 01 Ram 08Gb trị giá 650.000 đồng; 05 Ram 04Gb trị giá 2.000.000 đồng (400.000 đồng/chiếc). Tổng trị giá là 7.150.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu hồi được các thanh Ram để trả cho anh T2, riêng 3 chip Core i3-8100 thì không thu hồi được do chị Ph đã bán cho khách không quen biết. Tuy nhiên, anh T2 tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do mất 3 chip và bất cứ khoản bồi thường nào khác. Số tiền 1.700.000 đồng chị Ph đã trả cho các bị cáo để mua 05 thanh Ram, các bị cáo đã hoàn trả cho chị Ph sau khi số Ram trên bị thu hồi trả lại cho anh T2. Số tiền 350.000 đồng anh Th đã trả cho các bị cáo khi mua 01 thanh Ram, sau khi cơ quan điều tra thu hồi thanh Ram trả cho anh T2, anh Th đã tự nguyện cho T1.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo T từ 8 đến 11 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giam.

Xử phạt bị cáo T1 từ 7 đến 10 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giam.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo T, T1 đã khai nhận thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản của anh T2 như nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người làm chứng, tài liệu, chứng cứ khác nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 02/4/2021, Nguyễn Hữu T gặp Phạm Văn T1 tại quán Internet "Điểm truy cập Internet cộng đồng MT Game", địa chỉ tại thôn C, xã L, huyện B, tỉnh Hải Dương, do anh Nguyễn Văn T2 làm chủ để chơi điện tử. Tại đây, T rủ T1 trộm cắp các thanh Ram, Chíp của các máy tính để bán lấy tiền tiêu sài và T1 đồng ý. Lợi dụng việc anh T2 không có mặt ở quán, T1 đứng canh giới, còn T trực tiếp đến các máy tính và tháo rời chiếm đoạt 01 Chip Core i3-8100, 03 thanh Ram loại 4Gb. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.700.000 đồng. Sau đó các bị cáo đem đi tiêu thụ.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/4/2021, T và T1 tiếp tục đến quán điện tử của anh T2 để chơi Game, khi thấy anh T2 không có mặt ở quán, T1 đứng canh giới, còn T đến các máy tính, tháo và chiếm đoạt 02 Chip Core i3-8100, 01 thanh Ram loại 8Gb; 01 thanh ram loại 4GB. Ngoài ra, T còn chiếm đoạt thêm 01 thanh Ram loại 4GB để trong ngăn bàn nơi anh T2 thường ngồi trông quán. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.450.000 đồng. Sau đó, các bị cáo đem đi tiêu thụ.

Trị giá tổng tài sản 2 lần chiếm đoạt là 7.150.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của anh T2 là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hậu quả nguy hiểm của hành vi nhưng vẫn thực hiện là có lỗi cố ý. Do đó, các bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm, trong đó bị cáo T là người rủ rê bị cáo T1 phạm tội và là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, nên T giữ vai trò đầu và là người thực hành, bị cáo T1 giữ vai trò giúp sức.

[4]. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, tính đến thời điểm phạm tội này chưa bị kết tội, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[5]. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện;

đã hoàn trả cho chị Ph 1.700.000 thiệt hại do tài sản bị thu hồi; bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên các bị cáo đều hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt 2 lần độc lập nhau, trị giá tài sản chiếm đoạt mỗi lần đều đủ để cấu thành tội phạm, nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Phạm tội 2 lần trở lên*", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo trong đồng phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ.

Xét các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định nên không phạt tiền bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại tự nguyện không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại do không thu hồi được 3 chip Core i3; đối với số tiền 1.700.000 đồng mà các bị cáo đã hoàn trả chị Ph, tại phiên tòa các bị cáo xác định tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án quyết định việc thanh toán hoàn trả cho nhau. Do vậy, Tòa án không phải xem xét vấn đề trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[8] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Số tiền 350.000 đồng của anh Th đã trả khi mua Ram, anh Th đã tự nguyện cho bị cáo T1, nên bị cáo được hưởng nên không truy thu.

[9] Các bị cáo phạm tội, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Chị Ph, anh Th đều không biết tài sản các bị cáo bán là tài sản do phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không xem xét, xử lý trách nhiệm của chị Ph, anh Th là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Hữu T và Phạm Văn T1 phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giam (07/5/2021)

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giam (07/5/2021)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Hữu T, Phạm Văn T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà****Đã ký****Nguyễn Văn Cường**